

TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG
KHOA KIẾN TRÚC & QUY HOẠCH
BỘ MÔN LÝ THUYẾT & LỊCH SỬ KIẾN TRÚC

NHIỆM VỤ THIẾT KẾ ĐỒ ÁN KIẾN TRÚC DÂN DỤNG 2.
(Lớp học lại từ tháng 9/2024)

TRỤ SỞ PHƯỜNG

1. MỤC ĐÍCH CỦA ĐỒ ÁN:

- Nâng cao kỹ năng cơ sở kiến trúc khi áp dụng vào thể hiện đồ án.
- Nâng cao kỹ năng phân tích hiện trạng, phát triển ý tưởng.
- Giúp sinh viên bước đầu làm quen với việc thiết kế công trình đa chức năng, có nhiều thành phần không gian với các quy mô khác nhau.
- Rèn luyện khả năng vẽ tay, sử dụng màu sắc trong giải pháp thiết kế và thể hiện đồ án.

2. VỊ TRÍ VÀ YÊU CẦU VỀ QUY HOẠCH:

- Khu đất làm đồ án : Tại phố Phương Mai, quận Hai bà Trưng, Hà Nội, diện tích 1652 m² (xem bản đồ kèm theo).
- Số tầng nhà: tối đa 3 tầng.
- Mật độ xây dựng tối đa 45%.
- Khoảng lùi yêu cầu 3m từ phía tiếp giáp mặt đường (trừ nhà bảo vệ và chỗ để xe không có mái) và 2m từ các ranh giới khu đất còn lại.

3. YÊU CẦU, THÀNH PHẦN CHỨC NĂNG VÀ CHỈ TIÊU DIỆN TÍCH:

3.1. Yêu cầu thiết kế:

- Trụ sở phường cung cấp không gian làm việc cho bộ máy chính quyền địa phương và các tổ chức chính trị xã hội cấp cơ sở (còn gọi là cấp phường). Quy mô nhân sự thường trực từ 19-25 người.
- Yêu cầu tổ chức không gian hợp lý, thuận tiện cho hoạt động làm việc hội họp của cán bộ phường, cũng như người dân đến thực hiện các thủ tục hành chính, tham gia các sinh hoạt chính trị xã hội.
- Thiết kế không gian, hình thức nên hướng tới sự gần gũi, dễ tiếp cận theo hình mẫu cơ quan chính quyền hiện đại, dân chủ, thân thiện. Tổng mặt bằng, hình khối phù hợp với vị trí địa hình khu đất.

3.2. Thành phần chức năng và chỉ tiêu diện tích:

1. Khối tiếp đón và dịch vụ 1 cửa (110-122 m ²)	Sảnh chính (đón tiếp và niêm yết thủ tục hành chính, thông báo kết hợp các hoạt động công cộng khác)		30 m ²
	Phòng văn thư, lễ tân		10- 12 m ²
		Khu vực làm việc của nhân viên tiếp nhận và trả hồ sơ(có 1 quầy tiếp nhận gồm tối thiểu 03 ô và 1 máy photocopy)	25 m ²
	Phòng dịch vụ 1 cửa	Khu vực chờ của khách (có ghế ngồi, cây nước, 1 bàn máy tính tra thủ tục,	20-25 m ²

		1 máy xếp số thứ tự, 1 bàn viết để khai giấy tờ)	
		Khu vực bàn hướng dẫn và giải đáp thắc mắc về thủ tục hành chính	5 m ²
	Phòng tiếp dân		25 m ²
2. Khối văn phòng làm việc (350-380 m ²)	Phòng chủ tịch Ủy ban nhân dân		15 m ²
	Phòng phó chủ tịch Ủy ban nhân dân		15 m ²
	Phòng bí thư đảng ủy		15 m ²
	Phòng thường trực đảng ủy		18-24 m ²
	Phòng chủ tịch Hội đồng nhân dân		15 m ²
	Phòng làm việc các đoàn thể (Đoàn thanh niên, phụ nữ...)		40 m ²
	Phòng họp giao ban kết hợp phòng truyền thống		40 m ²
	Phòng lưu trữ, thống kê.		18-24 m ²
	Phòng kế toán tài chính		18-24 m ²
	Phòng địa chính, xây dựng		18-24 m ²
	Phòng hộ tịch, tư pháp		18-24 m ²
	Phòng văn xã		18-24 m ²
	Phòng quân sự		18-24 m ²
	Phòng khách		18-24 m ²
	Phòng thông tin,máy chủ		18-24 m ²
	Kho		18-24 m ²
3. Khối hội trường (145-165 m ²)	Hội trường đa năng		100-120 m ²
	Phòng kỹ thuật, phục vụ		15 m ²
	Sảnh hội trường		30 m ²
4. Khối phụ trợ (70-75 m ²)	Chỗ để xe của nhân viên và khách		50 m ²
	Phòng thường trực, bảo vệ		9 m ²
	Khu vệ sinh (bố trí theo tầng, chia nam nữ riêng)		12-15 m ² /tầng
Tổng diện tích sử dụng:			675-742 m²

- Khu WC thiết kế có tính đến khả năng tiếp cận sử dụng của người khuyết tật.
- Ngoài ra, trong khuôn viên trụ sở, yêu cầu thiết kế hệ thống sân vườn, đường dạo.
- Các chỉ tiêu diện tích được phép tăng giảm trong phạm vi dưới 15%.

4. CHỈ DẪN THIẾT KẾ:

4.1. Mặt bằng:

- Mặt bằng phải tổ chức phân tách luồng giao thông của cán bộ công chức và luồng giao thông của khách ở của bộ phận 1 cửa.
- Giao thông mạch lạc rõ ràng, thuận tiện trong công việc cũng như đảm bảo an ninh của công trình.
- Giải pháp thiết kế mặt bằng có thể sử dụng các dạng hình học hoặc tự do nhưng phải đảm bảo thuận tiện sử dụng, không lãng phí không gian.
- Hội trường đa năng phải đảm bảo yêu cầu thoát hiểm.

4.2. Chiều cao công trình:

- Công trình có thể thiết kế tối đa 3 tầng.
- Hội trường đa năng có trần cao tối thiểu 4,5m
- Phòng làm việc trần cao tối thiểu 3,0 m
- Khu vệ sinh, phòng bảo vệ , trần cao tối thiểu 2,4m

4.3. Vật liệu và kết cấu công trình:

- Không giới hạn vật liệu, hình thức kết cấu.
- Khuyến khích sử dụng vật liệu không nung, vật liệu địa phương và vật liệu thân thiện môi trường

4.4. Các lưu ý khác

- Kiến trúc phải phù hợp với đặc điểm khu đất, điều kiện khí hậu nhiệt đới.
- Cần chú ý giữ gìn được môi trường, hạn chế chặt phá cây xanh sẵn có tại địa điểm. Thiết kế hài hòa với kiến trúc cảnh quan chung của khu vực.
- Đảm bảo cho người khuyết tật tiếp cận công trình,

5. YÊU CẦU THỂ HIỆN

5.1. Khối lượng bản vẽ:

Tên hình vẽ	Tỉ lệ
Phân tích hiện trạng và ý tưởng	Không quy định tỉ lệ
Tổng mặt bằng	1/200- 1/500
Mặt bằng chi tiết có thể hiện nội thất, trang thiết bị	1/100
2 mặt cắt	1/100
2 mặt đứng	1/100
Các phối cảnh minh họa.	

Toàn bộ khối lượng được sắp xếp trên 02 tờ A1. Tất cả các bản vẽ phải được trình bày đúng theo tiêu chuẩn kỹ thuật thể hiện của môn cơ sở kiến trúc.

5.2. Chất liệu thể hiện :

- Bút kim kết hợp màu nước trên khổ A1 (594 x 840).

- Đồ án phải được thể hiện hòa toàn bằng tay, **ng nghiêm cấm thể hiện bằng máy và thể hiện âm bản** (nền đen hoặc tối màu, chữ trắng)
- Mô hình tìm ý tốt sử dụng trong bài chấm giữa kỳ được cộng tối đa 1 điểm vào điểm chấm giữa kỳ.
- Mô hình trình bày tốt trong thể hiện cuối kỳ được cộng tối đa 1 điểm vào điểm chấm cuối kỳ.

6. KẾ HOẠCH LÀM ĐỒ ÁN.

- Bắt đầu học đồ án từ ngày 23/9/2024, kết thúc học đồ án vào tuần 7 (04/11/2024). Nộp đồ án vào 14h00, chiều thứ Sáu của tuần thể hiện, ngày 8/11/2024 tại VP Bộ môn P509 nhà A1.

7. CHÚ Ý

- Chất lượng và khối lượng thực hiện của mỗi buổi được tính vào điểm quá trình.
- Tập hợp tất cả các bài sửa của giáo viên qua từng buổi làm việc và luôn mang đi trong quá trình học đồ án.
- **Không đảm bảo được khối lượng và tiến độ như yêu cầu sẽ bị dừng làm đồ án.**
- **Những bài không đi thông qua giáo viên hướng dẫn sẽ không được chấm.**
- **Nộp muộn sẽ không được thu bài và sẽ không được chấm điểm.**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG
KHOA KIẾN TRÚC & QUY HOẠCH
BỘ MÔN LÝ THUYẾT & LỊCH SỬ KIẾN TRÚC

PHIẾU THÔNG QUA ĐỒ ÁN

Sinh viên phải mang theo phiếu mỗi buổi thông qua, xin chữ ký đầy đủ của Giáo viên hướng dẫn, sau đó nộp kèm với đồ án môn học, tờ phiếu thông qua phải đính kèm với đồ án, không nộp phiếu lẻ.

Tuần	Khối lượng	Đạt yêu cầu	Không đạt	Chữ ký GVHD
11	Ra nhiệm vụ			
12	Phân tích hiện trạng khu đất, phân tích nhiệm vụ thiết kế; tìm tài liệu tham khảo; Xây dựng tối thiểu 3 phương án kiến trúc, mỗi phương án gồm: Tổng mặt bằng, hình khối công trình.			
13	Phát triển tổng mặt bằng, phân khu chức năng và hình khối phương án chọn			
14	Phát triển chi tiết mặt bằng, phối cảnh, mặt cắt, mặt đứng			
15	Hoàn thiện mặt bằng, phối cảnh, mặt đứng, mặt cắt			
16	Chấm giữa kì: Khối lượng gồm phân tích hiện trạng, ý tưởng, TMB, mặt bằng, 01 mặt cắt, phối cảnh trên 1 tờ A1 và mô hình.			
17	Chỉnh sửa mặt bằng, mặt cắt, mặt đứng, phối cảnh theo góp ý của Hội đồng đánh giá			
18	Triển khai đầy đủ toàn bộ phương án lên giấy A1 để GVHD duyệt trước khi thể hiện chính thức			

Giáo viên hướng dẫn :

Họ tên sinh viên :

Lớp :

Chú ý :

- Nếu sinh viên không thông qua đồ án thì không được chấm đồ án.
- Điểm chuyên cần được tính trên số buổi làm việc đạt yêu cầu và điểm chấm lần 1.

